



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1560 /SNV-CCVC

Thanh Hoá, ngày 05 tháng 10 năm 2018

V/v giải quyết các kiến nghị của cử tri
gửi đến kỳ họp thứ 6, HĐND tỉnh khóa XVII

Kính gửi: Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Chủ tịch UBND tỉnh tại các Công văn: số 11037/UBND-THKH, số 11038/UBND-THKH ngày 12/9/2018; giao Sở Nội vụ căn cứ các quy định hiện hành của pháp luật và ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Báo cáo số 367/BC-HĐND ngày 29/6/2018, tham mưu xem xét, giải quyết các kiến nghị của cử tri về việc đề nghị xác định rõ biên chế, chế độ lương, phụ cấp cho số cán bộ, viên chức ngành giáo dục đang làm việc tại phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thị xã, thành phố; có cơ chế, chính sách đặc thù ưu tiên xét tuyển công chức, viên chức đối với con em đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Mường Lát; xác định rõ ranh giới 364 giữa làng Trô, xã Giao An, huyện Lang Chánh và làng Mới, xã Mỹ Tân, huyện Ngọc Lặc; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

Sau khi nghiên cứu ý kiến, kiến nghị của cử tri, Sở Nội vụ báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh các nội dung như sau:

1. Về kiến nghị xác định rõ biên chế, chế độ lương, phụ cấp cho số cán bộ, viên chức ngành giáo dục đang làm việc tại phòng giáo dục và đào tạo các huyện, thị xã, thành phố.

1.1. Về biên chế của phòng Giáo dục và Đào tạo:

Phòng Giáo dục và Đào tạo là cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện, biên chế của phòng Giáo dục và Đào tạo là biên chế công chức hành chính được bố trí trên cơ sở chỉ tiêu biên chế công chức hành chính của UBND cấp huyện được UBND tỉnh giao hàng năm. Tuy nhiên, hiện nay do khối lượng công việc lớn nhưng số biên chế công chức bố trí cho phòng Giáo dục và Đào tạo còn hạn chế, chưa đảm bảo thực hiện nhiệm vụ được giao, do đó ngoài số lượng công chức bố trí cho phòng Giáo dục và Đào tạo, UBND các huyện, thị xã, thành phố đang thực hiện việc điều động bố trí giáo viên trong biên chế sự nghiệp giáo dục về phòng Giáo dục và Đào tạo để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ; việc điều động bố trí giáo viên về phòng Giáo dục và Đào tạo được thực hiện theo Công văn số 85/UB-TC ngày 14/01/1999 của Chủ tịch UBND tỉnh; theo đó tổng biên chế của mỗi phòng Giáo dục và Đào tạo tối thiểu là 13 biên chế, tối đa là 16 biên chế.

1.2. Về chế độ chính sách:

- Đối với số biên chế công chức hành chính bố trí làm việc tại phòng Giáo dục và Đào tạo được hưởng các chế độ về lương, phụ cấp...theo quy định hiện hành của pháp luật.

- Đối với số viên chức được điều động bố trí về công tác tại phòng Giáo dục và Đào tạo (chủ yếu là giáo viên các trường), là đối tượng viên chức, không thuộc biên chế công chức hành chính, do đó không được hưởng phụ cấp công vụ theo Nghị định số 34/2012/NĐ-CP ngày 15/4/2012 của Chính phủ về chế độ phụ cấp công vụ; không trực tiếp làm công tác giảng dạy nên không được hưởng phụ cấp thâm niên nhà giáo theo Nghị định số 54/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ và chế độ phụ cấp ưu đãi đối với nhà giáo đang trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục công lập theo Quyết định số 244/2005/QĐ-TTg ngày 06/10/2005 của Thủ tướng Chính phủ.

1.3. Đề xuất kiến nghị:

Căn cứ Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ quy định trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục; theo đó UBND cấp tỉnh có trách nhiệm trình HĐND cấp tỉnh quyết định biên chế công chức của cơ quan quản lý giáo dục trên địa bàn tỉnh trong tổng số biên chế công chức được cơ quan có thẩm quyền giao;

Căn cứ Quyết định số 2034/QĐ-BNV ngày 31/12/2015 của Bộ Nội vụ phê duyệt danh mục vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Thanh Hóa; theo đó phòng Giáo dục và Đào tạo cấp huyện có 07 vị trí việc làm, gồm: Trưởng phòng (Mã VTVL: 23.1.6); Phó Trưởng phòng (Mã VTVL: 23.1.10); Quản lý giáo dục trung học cơ sở (Mã VTVL: 23.2.40); Quản lý giáo dục tiểu học (Mã VTVL: 23.2.41); Quản lý giáo dục mầm non (Mã VTVL: 23.2.42); Quản lý kế hoạch và cơ sở vật chất giáo dục (Mã VTVL: 23.2.43); Theo dõi phổ cập, giáo dục thường xuyên, hướng nghiệp (Mã VTVL: 23.2.44);

Căn cứ các quy định nêu trên, hiện nay Sở Nội vụ đang phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào phạm vi quản lý và khối lượng công việc theo từng vị trí việc làm của phòng Giáo dục và Đào tạo nêu trên, xác định nhu cầu biên chế của phòng Giáo dục và Đào tạo phù hợp với quy định và tình hình thực tế của từng huyện, thị xã, thành phố, đáp ứng được nhu cầu thực hiện nhiệm vụ. Sau khi có kết quả báo cáo của UBND các huyện, thị xã, thành phố, Sở Nội vụ sẽ tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Về kiến nghị cần có cơ chế, chính sách đặc thù ưu tiên xét tuyển công chức, viên chức đối với con em đồng bào các dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Mường Lát.

Trong những năm qua, Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đã quan tâm đặc biệt đối với đồng bào các dân tộc thiểu số, vùng đặc biệt khó khăn; đã có nhiều chính sách được áp dụng đối với đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là dân tộc rất ít người nhằm không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân vùng có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống... Tuy nhiên, việc có cơ chế, chính sách đặc thù ưu tiên trong xét tuyển công chức, viên chức đối với con em đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh nói chung và huyện Mường Lát nói riêng còn gặp nhiều khó khăn, cụ thể:

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ quy định về công chức cấp xã, phường, thị trấn; đối với người dân tộc thiểu số khi tham gia thi tuyển hoặc xét tuyển công chức thì được cộng 20 điểm vào tổng số điểm thi tuyển hoặc xét tuyển. Đối với người dân tộc thiểu số khi tham gia thi tuyển hoặc xét tuyển viên chức thì được ưu tiên theo quy định tại Khoản 2 Điều 10 Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức như sau:

- Trường hợp có từ 2 người trở lên có kết quả thi bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có tổng số điểm các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành cao hơn là người trúng tuyển; nếu tổng số điểm các bài thi chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên:

+ Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động;

+ Thương binh;

+ Người hưởng chính sách như thương binh;

+ Con liệt sĩ;

+ Con thương binh;

+ Con của người hưởng chính sách như thương binh;

+ Người dân tộc ít người;

+ Đội viên thanh niên xung phong;

+ Đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ;

+ Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự;

+ Người dự tuyển là nữ.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm phỏng vấn hoặc điểm thực hành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm phỏng vấn hoặc điểm thực hành bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên nêu trên.

Như vậy, hiện nay các quy định của pháp luật chưa có quy định cụ thể về cơ chế đặc thù ưu tiên xét tuyển công chức, viên chức là người dân tộc thiểu số mà chỉ được ưu tiên theo các quy định nêu trên.

Riêng đối với huyện Mường Lát, trên cơ sở đề nghị của UBND huyện Mường Lát tại Công văn số 1328/UBND-NV ngày 13/10/2017, của Ban Thường vụ Huyện ủy Mường Lát tại Công văn số 564-TTr/HU ngày 05/02/2018 và ý kiến chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy tại Công văn số 2771-CV/VPTU ngày 12/02/2018; Chủ tịch UBND tỉnh đã có Công văn số 2323/UBND-THKH ngày

07/3/2018, theo đó đồng ý đề UBND huyện Mường Lát được ưu tiên thực hiện việc tuyển dụng giáo viên các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở đối với đối tượng là người tốt nghiệp ngành sư phạm, có hộ khẩu thường trú tại huyện Mường Lát, đảm bảo đầy đủ các điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định và có cam kết công tác lâu dài tại địa phương.

3. Về kiến nghị xác định rõ ranh giới 364 giữa Làng Trô, xã Giao An, huyện Lang Chánh và Làng Mới, xã Mỹ Tân, huyện Ngọc Lặc.

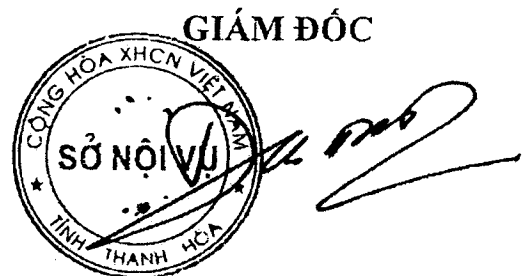
Tuyến địa giới hành chính giữa xã Giao An, huyện Lang Chánh và xã Mỹ Tân huyện Ngọc Lặc có chiều dài khoảng 5 km, thể hiện trong hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính 364, được UBND các xã: Giao An, Mỹ Tân và UBND các huyện: Lang Chánh, Ngọc Lặc ký, xác nhận pháp lý năm 1995. Khu vực giáp ranh giữa hai xã là Làng Trô của xã Giao An, huyện Lang Chánh và Làng Mới của xã Mỹ Tân, huyện Ngọc Lặc, trong đó khu vực chưa thống nhất giữa hai địa phương có diện tích khoảng 5,0 ha với 06 hộ dân của Làng Trô, xã Giao An và 01 hộ dân của Làng Mới, xã Mỹ Tân đang canh tác, sản xuất, chủ yếu là trồng cây keo và cây luồng ... Theo huyện Lang Chánh, từ xa xưa đến nay, khu vực này là đất của Làng Trô, xã Giao An nhưng hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính 364 thể hiện không đúng. Tuy nhiên, huyện Ngọc Lặc cũng cho rằng đây là đất của Làng Mới xã Mỹ Tân và hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính 364 là đúng.

Do hiện nay quan điểm của mỗi bên đang có sự khác biệt, nên đề nghị các địa phương của huyện Lang Chánh và huyện Ngọc Lặc thực hiện theo đúng địa giới hành chính đã thể hiện trong hồ sơ, bản đồ 364, thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ rừng, quản lý đất đai, bảo đảm an ninh trật tự, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; tuyên truyền, vận động các hộ dân của hai bên không đốt thảm thực bì, gây mất an ninh trật tự, yêu cầu giữa nguyên hiện trạng không làm phát sinh, mở rộng canh tác, sản xuất tại khu vực. Thời gian tới, trong quá trình thực hiện Dự án hoàn thiện, hiện đại hóa hồ sơ, bản đồ địa giới hành chính, các cơ quan chuyên môn của tỉnh sẽ phối hợp với huyện Lang Chánh và huyện Ngọc Lặc nghiên cứu phương án về địa giới hành chính tại khu vực cho phù hợp với lịch sử, thực trạng canh tác, sản xuất và quản lý của các bên, đảm bảo tính khoa học của đường địa giới hành chính.

Sở Nội vụ kính báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, CCVC.



Đầu Thanh Tùng